TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50 /2018/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 17 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức C - sinh năm 1993
Địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện S, tỉnh H.
Bị đơn: Chị Lê Thị L - sinh năm 1993
Địa chỉ: Xóm 11, xã T, huyện S, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến và sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Lê Đức C và chị Lê Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh C và chị L.

- Về con chung: Công nhận anh Chung và chị L có một con chung: Cháu Lê Thị Ánh D sinh ngày 22/3/2013. Giao cháu D cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L cấp dưỡng nuôi con 500.000 đồng/tháng, kể từ tháng 4/2018, cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Chị L được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Các đương sự được giảm 50% mức án phí. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh C nộp án phí sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng cả phần của chị L tổng cộng là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 0001097 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Anh C đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- VKSND Triệu Sơn
- CC Thi hành án;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu